

Số: 391 /QĐ-SXD

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ quyết định số 20/2023/QĐ-UBND-HC ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 1288/QĐ-UBND-HC ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp cấp tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 539/STC-HCSN ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Sở Tài chính về việc Thông báo thẩm tra phân bổ dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2024 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Xây dựng theo biểu đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2024 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng thuộc Sở; Giám đốc Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn, Giám đốc Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN Tỉnh;
- Các PGĐ Sở;
- Trang Thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT.ntd.

GIÁM ĐỐC



Trần Ngô Minh Tuấn

CHI TIẾT NHIỆM VỤ THU, CHI NSNN NĂM 2024

Của: Văn phòng Sở Xây dựng Đồng Tháp Chương 419 Loại 340, 070, 280; Khoản 341, 332, 083, 098.

(Kèm theo Quyết định số 391 /QĐ-SXD, ngày 29/12/2023 của Sở Xây dựng Đồng Tháp)

Mã số đơn vị QHNS: 1065927

Đơn vị tính: đồng

L	K	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
A	B	C	1
		PHẦN CHI	
		I. Tổng số thu, chi , nộp phí , lệ phí	1,083,000,000
		1. Số thu dịch vụ, phí, lệ phí ,	1,083,000,000
		2. Chi từ nguồn thu dịch vụ, phí, lệ phí được để lại	822,000,000
		3. Số thu phí, lệ phí nộp NSNN	261,000,000
		Trong đó: 40% nguồn thu để thực hiện cải cách tiền lương	329,000,000
		II- Dự toán chi từ nguồn NSNN cấp	15,246,000,000
		Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ	7,661,000,000
		- Kinh phí không thực hiện tự chủ	7,585,000,000
340	341	1. Quản lý hành chính nhà nước	8,815,000,000
		1.1- Kinh phí thực hiện tự chủ theo NĐ 130	7,661,000,000
		Trong đó: 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương	130,000,000
		1.2- Kinh phí không thực hiện tự chủ	1,154,000,000
070	083	2. Chi sự nghiệp đào tạo	109,000,000
		2.1- Kinh phí thực hiện tự chủ	0
		2.2- Kinh phí không thực hiện tự chủ	109,000,000
070	098	2. Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	5,835,000,000
		3.1- Kinh phí thực hiện tự chủ	
		3.2- Kinh phí không thực hiện tự chủ	5,835,000,000
280	332	4. Sự nghiệp kinh tế	487,000,000
		4.1- Kinh phí thực hiện tự chủ	
		4.2- Kinh phí không thực hiện tự chủ	487,000,000

Ghi chú

I Kinh phí thực hiện tự chủ: 7.661.000.000 đồng, cụ thể:

a/ Phân bổ dự toán kinh phí tự chủ mã nguồn 13 là : 7.531.000.000 đồng

b/ Phân bổ dự toán kinh phí tự chủ mã nguồn 14, đơn vị được sử dụng thêm từ 10% tiết kiệm chi thường xuyên và 40% nguồn thu (bao gồm nguồn cải cách tiền lương năm trước chuyển sang), số tiền 774 triệu đồng, cụ thể

- Nguồn cải cách tiền lương năm 2023 chuyển sang theo Biên bản số 40/STC-HCSN ngày 22/8/2023 là 315.000.000 đồng, gồm:

+ *Nguồn thu: 55.000.000 đồng*

+ *Nguồn 10% (mã nguồn 14): 260.000.000 đồng*

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương của năm 2024 là: 459.000.000 đồng, gồm:

+ *40% từ nguồn thu phí, lệ phí: 329.000.000 đồng.*

+ *Nguồn 10% (mã nguồn 14): 130.000.000 đồng*

II Kinh phí không thực tự chủ:

1/ Nguồn quản lý hành chính

7,585,000,000

a/ Các nhiệm vụ chi đã có chủ trương thực hiện

1,154,000,000

1,154,000,000

b/ Các nhiệm vụ chi **chưa** có chủ trương thực hiện, giữa lại Cấp 1 khi có chủ trương Sở Tài chính sẽ phân bổ cho đơn vị thực hiện: 770.000.000 đồng, như sau:

- Chương trình vệ sinh an toàn lao động: 70.000.000 đồng

- Sửa chữa trụ sở Sở Xây dựng: 500.000.000 đồng

- Chi phục vụ công tác thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật theo thông tư số 14/2021/TT-BXD là: 200.000.000 đồng

2/ Sự nghiệp kinh tế

487,000,000

a/ Các nhiệm vụ chi đã có chủ trương thực hiện

487,000,000

b/ Các nhiệm vụ chi **chưa** có chủ trương thực hiện, giữa lại Cấp 1 khi có chủ trương Sở Tài chính sẽ phân bổ cho đơn vị thực hiện: 2.945.000.000 đồng, như sau:

- Chương trình phát triển đô thị tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030 và định hướng đến năm 2030 và định hướng đến năm 2025; Đề án định hướng phát triển thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050 là: 2.000.000.000 đồng

- Hỗ trợ hoạt động nhà ở công vụ, ký túc xá: 945.000.000 đồng

3/ Sự nghiệp giáo dục- đào tạo

5,944,000,000

a/ Đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức

109,000,000

b/ Tập huấn nâng cao chất lượng công trình và triển khai các văn bản hướng dẫn trong xây dựng (khoản 098)

85,000,000

c/ Sửa chữa thay thế các thiết bị công trình nhà ở sinh viên phường 6 thành phố Cao Lãnh (khoản 098)

5,750,000,000